

Số: 151/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 21 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 54/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa những người yêu cầu:

- Anh **Nguyễn Đức M**, sinh năm 1995;

Hộ khẩu thường trú và cư trú tại: số nhà 10, ngõ 99/3 Đ, tổ 12, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

- Chị **Dương Huyền M1**, sinh năm 1998;

Hộ khẩu thường trú: số nhà 10, ngõ 99/3 Đ, tổ 12, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: số 201 L, phường V, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/12/2016 tại Ủy ban nhân dân phường Định Công, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại số nhà 10, ngõ 99/3 Đ, tổ 12, phường Đ, quận H, Hà Nội. Quá trình chung sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Anh M và chị M1 sống ly thân từ tháng 11 năm 2022 cho đến nay. Nay anh M và chị M1 xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh M và chị M1 là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/3/2016 và Nguyễn Bảo H, sinh ngày 29/8/2018.

Ly hôn, anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 thống nhất thỏa thuận anh M sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/3/2016 và cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 29/8/2018, kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 thống nhất tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Dương Huyền M1 tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là ngày 13 tháng 3 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/3/2016 và Nguyễn Bảo H, sinh ngày 29/8/2018.

Giao cả 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 01/3/2016 và cháu Nguyễn Bảo H, sinh ngày 29/8/2018 cho anh Nguyễn Đức M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

Chị Dương Huyền M1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà ở chung:** Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Đức M và chị Dương Huyền M1 xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Dương Huyền M1 chịu toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003148 ngày 07/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Chị M1 đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai;
- Ủy ban nhân dân phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội (GCNKH số 190 ngày 29/12/2016);
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Phương Minh